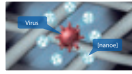


CÔNG NGHỆ NANOE™



KHÁNG KHUẨN/NGỪA VIRUS

- Diệt 99.9% virus (H1N1) (*) và (H5N1) (*)
- Diệt 99.9% VI KHUẨN (E. Coli O157, MRSA-H)



Bao vây virus và vi khuẩn

Vô hiệu hoá virus và vi khuẩn



KHỬ MÙI

- Giảm 90% mùi (mùi thuốc lá) chỉ sau 30 phút



Tấn công phân tử mùi

Phân rã và loại bỏ mùi



GIỮ ẨM DA

- Giúp cho làn da tươi mát và được giữ ẩm tốt



CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ECONAVI

Kiểm tra các chất ô nhiễm

Thông qua cảm biến mùi và cảm biến bụi trong nhà khoảng 10 phút mỗi giờ ô tốc độ trung bình.



Tìm hiểu quy luật ô nhiễm

Ghi nhớ quy luật ô nhiễm trong nhà và tự động đưa ra mô hình hoạt động làm giảm thiểu tối đa sự ô nhiễm trước khi nó phát tán trong nhà.



Tiết kiệm điện 50% (*)

So sánh với chế độ tự động

TẮM LỌC KHÍ

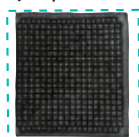
Tắm lọc khí tích hợp



Chỉ vệ sinh khi trời mưa gió và nước

Tắm lọc tích hợp bao gồm bộ tinh lọc Super Allergu-buster, tinh chất Catechin trong trà xanh và Enzyme kháng khuẩn

Tắm lọc khử mùi công nghệ Super Nano



Tắm lọc khử mùi công nghệ Super Nano giúp khử các mùi hôi như khói thuốc hay mùi thức ăn.



Vô hiệu hóa tác nhân gây dị ứng



Vô hiệu hóa Virus



Vô hiệu hóa Vi khuẩn

MÁY LỌC KHÔNG KHÍ VÀ KHỬ MÙI



F-GPT01A-K (Màu đen)

F-GPT01A-R (Màu đỏ)

- Lưu lượng gió: 0.07 m³/phút
- Phạm vi sử dụng: 3m³
- Độ ồn (MSK): 34dB
- Công suất: 3.5W
- Công nghệ lọc: nanoe™X
- Dây cáp sạc: USB - Chiều dài 1.5m
- Hiệu điện thế: DC 5V (Nguồn 1.5A hoặc hơn)
- Kích thước: Ø66 x H170 mm
- Khối lượng: 0.4 kg

4.270.000

*Sản phẩm thích hợp dùng cho xe hơi

LƯU Ý

- Không sử dụng trong môi trường ẩm ướt (VD: Phòng tắm,...)
- Điều kiện để phát nanoe™X:
 - Nhiệt độ phòng: khoảng 5 - 40°C (Nhiệt độ điểm sương khoảng 2°C hoặc hơn)
 - Độ ẩm: Khoảng 30 - 85% (Không thể sử dụng trong môi trường ẩm ướt hoặc những nơi đang có lửa)

	F-VXK70A	F-VXV70A	F-PXU70A	F-PXM55A	F-PXV50A	F-PXL45A	F-PXM35A	F-PXJ30A	F-P15EHA
	14.500.000	15.700.000	13.970.000	13.300.000	10.500.000	10.650.000	7.000.000	4.600.000	3.720.000
- Lưu lượng gió [m³/min] - hi	6.7	6.7	7	5.3	5	4.5	3.5	2.8	1.6
- Điện tiêu thụ [W] - hi	66	66	36	49	29	42	24	30	29
- Độ ồn [db(A)] - hi	54	54	49	52	47	52	44	44	44
- Phạm vi hoạt động [m²]	52	52	52	42	36	33	26	20	13
- Công nghệ lọc	nanoe™	nanoe™X	nanoe™X	nanoe™	nanoe™X	nanoe™	nanoe™	nanoe™	-
- Loại Mô-tơ	DC	DC	DC	DC	DC	DC	DC	AC	AC
- Loại lưới lọc	HEPA	HEPA	HEPA (lọc được Formaldehyde)	HEPA	HEPA	HEPA	HEPA	-	HEPA
- Hút gió 3 chiều	•	•	-	•	•	•	•	•	•
- Cảm biến sensor	Bụi và mùi- Độ ẩm Ánh sáng - Chuyển động	Bụi và mùi- Độ ẩm Ánh sáng - Chuyển động	PM2.5/ Mùi /Ánh sáng	Bụi và mùi Ánh sáng	Bụi	Bụi và mùi Ánh sáng	Mùi	Mùi	-
- Đo mức độ ô nhiễm	•	•	•	•	•	•	•	•	-
- Đèn báo PM2.5	-	-	•	•	•	•	-	-	-
- Chế độ tự động	•	•	•	•	•	•	•	•	-
- Chế độ Turbo	-	-	-	-	-	•	•	•	-
- Chế độ ngủ [8 giờ]	•	•	-	•	-	•	•	•	•
- Chế độ báo thay bộ lọc	•	•	•	•	•	•	•	•	•
- Chế độ khóa trẻ em	•	•	•	•	-	•	-	-	•
- Kích thước [C x R x S] [mm]	636x398x265	636x398x265	560x362x280	580x300x205	550x340x208	516x404x235	520x300x189	540x311x210	385x310x152
- Chế độ Econavi	•	•	-	•	-	•	-	-	-
- Điều khiển bằng remote	-	-	-	-	-	•	-	-	-
- Tuổi thọ bộ lọc (Hỗn hợp)	10 năm	10 năm	2 năm	10 năm	4 năm	3 năm	3 năm	2 năm	2 năm
[Khử mùi]									
- Giá bộ lọc	1.790.000	1.790.000	2.150.000	1.920.000	2.520.000	1.450.000	1.340.000	890.000	1.210.000
[Hỗn hợp]					Hỗn hợp	860.000	750.000	610.000	Hỗn hợp
[Khử mùi]	840.000	840.000	1.220.000	840.000					
[Tạo ẩm]	970.000	970.000							

*Giá bán đã bao gồm VAT

MÁY LỌC KHÔNG KHÍ

Thiết bị xử lý không khí Ziaino™

F-JPU70A

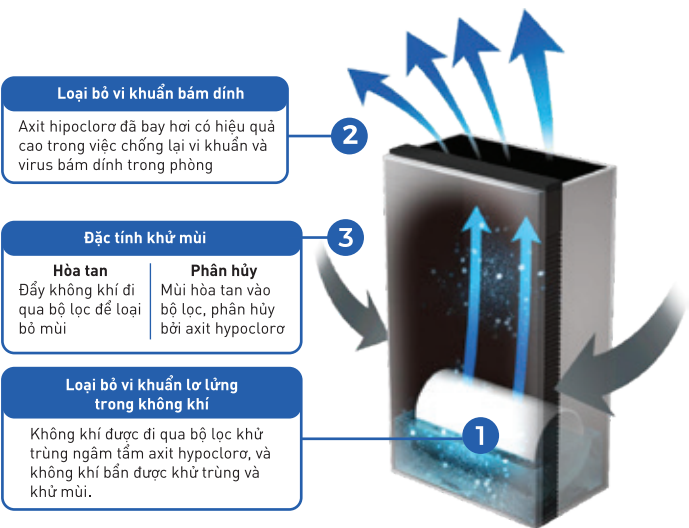
104.000.000



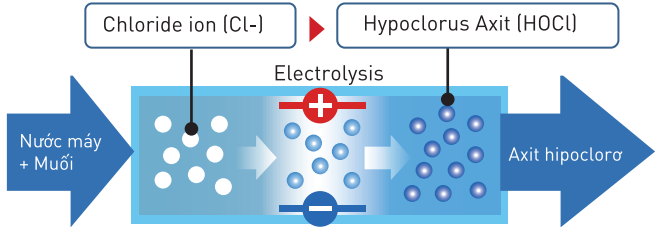
Thông số kỹ thuật		104.000.000		
- Công nghệ lọc	Điện phân muối trong nước để tạo axit hipoclorơ (HOCl)			
- Diện tích sử dụng (m²)	92 (**)			
- Chế độ không khí	Cao	Trung bình	Thấp	
- Lưu lượng gió (m³/phút)	7.0	4.0	2.0	
- Điện năng tiêu thụ (W)	72	31	20	
- Độ ồn (dB)	49	37	20	
- Thời gian vận hành liên tục khi bình chứa nước đầy (*)	9.6	14.0	22.6	
- Dung tích bình chứa (L)	Khoảng 7,8 (Dung tích thực: 7,0)			
- Bộ lọc	Bộ lọc bụi bẩn (2 năm) / Bộ lọc khử trùng (5 năm) / Cùm chống nấm mốc (5 năm)			
- Chỉ báo	Chỉ báo lỗi/Chỉ báo của mô/ Chỉ báo thêm nước/Chỉ báo xả nước/ Chỉ báo trạng thái/Chỉ báo xác nhận nạp muối/ Chỉ báo thay điện cực/ Chỉ báo đến lúc cần vệ sinh máy			
- Chức năng khác	Tự động vệ sinh bên trong máy			
- Khóa trẻ em	Có			
- Kích thước sản phẩm (C x R x D) (mm)	730 x 510 x 307			
- Trọng lượng sản phẩm (kg)	17			

(*) Thời gian vận hành liên tục với đầy nước đạt được trong môi trường có nhiệt độ phòng là 20°C và độ ẩm tương đối là 30%

(**) Diện tích sử dụng được tính toán bởi bộ phận nghiên cứu của Panasonic.



Axit hipoclorơ là một thành phần khử trùng an toàn và hiệu quả cao được sử dụng trong nhiều lĩnh vực, bao gồm khử trùng hồ bơi và bình sữa trẻ em, làm sạch nước máy và rửa rau, v.v.



Điện phân nước muối để tạo ra "Axit hipoclorơ" có tác dụng khử trùng mạnh và kiểm soát nó ở nồng độ thích hợp

MÁY HÚT ẨM

- *Màng lọc 4 trong 1
- + Khử mùi: 90%
- + Vô hiệu hóa vi khuẩn: 99%
- + Vô hiệu hóa vi rút: 90%
- + Vô hiệu hóa tác nhân gây dị ứng: 80%



F-YCT10V

8.050.000



F-YCT14V

10.350.000



F-YCT17V

11.300.000

Thông số kỹ thuật		F-YCT10V		F-YCT14V		F-YCT17V	
- Phạm vi sử dụng	m²	25		35		42	
- Khả năng hút ẩm (30°C/80%)	L/Ngày	10		14		17	
- Công suất	W	220		230		285	
- Loại máy		Sử dụng máy nén lạnh		Sử dụng máy nén lạnh		Sử dụng máy nén lạnh	
- Bình chứa	L	2.5		2.5		4.8	
- Hẹn giờ	Tiếng	-		2/4/8 (tắt)		2/4/8 (tắt)	
- Bảo độ ẩm		-		●		●	
- Báo đầy bình chứa		●		●		●	
- Màng lọc		Màng lọc bụi thô		Màng lọc bụi thô Màng lọc 4 trong 1		Màng lọc bụi thô Màng lọc 4 trong 1	
- Chế độ hoạt động	Sets	Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục		Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt		Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt	
- Kích thước (C x R x S)	mm	530 x 293 x 230		580 x 300 x 215		605 x 360 x 260	
- Tuổi thọ màng lọc (4 trong 1)	năm	-		3		3	
- Khối lượng	Kg	13.0		11.5		14.0	

*Giá bán đã bao gồm VAT